

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **290/2020/HSST**

Ngày: 08/07/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Nguyễn Hữu Thái
- *Các hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Thanh Hùng – bà Nguyễn Thị Xuân Oanh
- *Thư ký phiên toà:* ông Nguyễn Quang Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* ông Trần Thế Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 07 năm 2020, tại: Trụ sở - Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 226/2020/HSST ngày 19 tháng 05 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 417/2020/QĐXXST - HS ngày 026 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh Đ**; sinh ngày 07/7/1986; tên gọi khác: không; giới tính: nam; nơi ĐKHTTT: thôn B, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: khối 19, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; họ tên bố: Trần Xuân Ng, sinh năm 1952; họ tên mẹ: Trần Thị H (chết); vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014; đều trú tại: khối 19, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; anh chị em ruột: bị cáo là con duy nhất; tiền án: Ngày 17/4/2006, bị Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ra trại ngày 07/11/2006; Ngày 27/10/2009, bị Tòa án nhân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 09/7/2011; Ngày 26/8/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán

trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 04/2/2020; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2020 đến nay hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An – có mặt tại phiên tòa.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 03 tháng 03 năm 2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Minh Đ gọi điện thoại di động của Đức từ số sim 0823.326.227 đến cho một người đàn ông tên Khoa (Đ không biết lai lịch địa chỉ cụ thể) có số điện thoại 0949.956.788, hỏi mua 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) ma túy đá thì Khoa đồng ý bán và hẹn Đ đến khu vực gần cây xăng dầu ở Quốc lộ 1A thuộc thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để giao dịch. Khoảng 20 phút sau, Đ đi đến điểm hẹn gặp Khoa, Đ đưa 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) cho Khoa, Khoa đưa cho Đ 01 (một) gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu vào trong tất chân phía bên trái của mình rồi quay về thành phố Vinh để tìm nơi sử dụng. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Trần Minh Đ đang ngồi tại quán cà phê Huệ Ngà nằm trong khuôn viên Ga Vinh thuộc khối 4, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An kiểm tra, thu giữ 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng trong tất chân phía bên trái của Trần Minh Đ. Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng và dẫn giải đối tượng Đ về cơ quan Công an phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 03/3/2020 và Kết luận giám định số: 348/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 10/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"- Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Minh Đ gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Minh Đ có khối lượng là 0,310 gam (Không phải ba trăm mười gam)".

Về vật chứng: 01 (một) phong bì thư vật chứng thu giữ của Trần Minh Đ đã được niêm phong đúng quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng A5 có số sim 0823326227. Các vật chứng hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Tại Bản cáo trạng số 258/CT-VKS-TPV ngày 19/05/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Trần Minh Đ về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh “tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với Trần Minh Đ, rút đề nghị truy tố Trần Minh Đ theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và xử lý vật chứng là: Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín thu giữ vật chứng của Trần Minh Đ, tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết về tội danh, đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh rút một phần quyết định truy tố theo hướng nhẹ hơn Cáo trạng đã truy tố nên căn cứ điều 298, 325 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Minh Đ khai nhận như sau: Vào lúc 17 giờ 20 phút, ngày 03/3/2020, tại quán cà phê Huệ Ngà trong khu vực sân ga Vinh, thuộc khối 4, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Trần Minh Đ có hành vi cất giữ trái phép 0,310 gam (Không phải ba trăm mười gam) ma túy (Methamphetamine)

để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi phạm tội của Trần Minh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh rút một phần quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 17/04/2006, Trần Minh Đ bị Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ra trại ngày 07/11/2006; ngày 27/10/2009, Trần Minh Đ bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh áp dụng khoản 1 điều 194, điểm g khoản 1 điều 48 (*tái phạm*), điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 27 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 09/07/2011; ngày 26/8/2014, Trần Minh Đ bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh áp dụng điểm p (*tái phạm nguy hiểm*) khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt 7 năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 04/02/2020. Như vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 568/2009/HSST ngày 27/10/2009 xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; Bản án hình sự sơ thẩm số 274/2014/HSST ngày 26/08/2014 xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Các bản án này đã có hiệu lực pháp luật và hiện nay cũng không có quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm theo hướng hủy các bản án này.

Bản án hình sự sơ thẩm số 568/2009/HSST ngày 27/10/2009 và bản án hình sự sơ thẩm số 274/2014/HSST ngày 26/08/2014 được ban hành trước khi các điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực về xóa án tích có lợi cho người phạm tội được áp dụng. Vì vậy, thời hiệu để xóa án tích đối với Bản án số 568/2009/HSST ngày 27/10/2009 là 3 năm theo quy định của BLHS 1999, không thể áp dụng khoản 3 điều 7 của BLHS 2015 để đương nhiên xóa án tích đối với bản án trên. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 BLHS thì hành vi phạm tội của Trần Minh Đ thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây

nghiện như ma túy tổng hợp(Methamphetamine). Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, Đảng và nhà nước đang kiên quyết đấu tranh nhằm đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển nhưng vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 BLHS thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đ đến 500.000.000 đồng nhưng xét thấy bị cáo hiện nay không có công ăn việc làm ổn định, tài sản riêng không có gì nên miễn cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín thu giữ vật chứng của Trần Minh Đ, tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu trắng, đã qua sử dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2.6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1].*Tuyên bố:* Bị cáo Trần Minh Đ phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm o khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh Đ **5** (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 03/03/2020.

[2]. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín thu giữ vật chứng của Trần Minh Đ, tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu trắng, đã qua sử dụng (Vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK 0317 ngày 29/05/2020).

[3]. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Minh Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND TP Vinh;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP Vinh;
- Chi cục THA TP Vinh;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Thái**